

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 28/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Giàng Thị Phụng
2. Ông Dương Quý Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dần – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo yên, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc Đ – sinh ngày 23 tháng 12 năm 1994 tại huyện B, tỉnh L;

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị B – sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự; Không; Nhân thân: Ngày 03/4/2013 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục theo quyết định số 779 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai, thời hạn 24 tháng, vì đã có hành vi vi phạm pháp luật “trộm cắp tài sản, công nhiên chiếm đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng”, đến ngày 04/4/2015 bị cáo đã chấp hành xong .

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2021, tạm giam từ ngày 21/01/2021. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện Bảo Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Văn H – sinh ngày 13/4/2003 tại huyện B, tỉnh L;

Nơi cư trú: thôn C, xã L, huyện B, tỉnh L; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn H, sinh năm 1981 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con : Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2021, tạm giam từ ngày 21/01/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện Bảo Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Liệu Thị N – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 17/01/2021, các bị cáo Hoàng Ngọc Đ và Lương Văn H đến nhà trọ của Hoàng Văn G tại Đ, xã P, huyện B, tỉnh L để ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn xong, Lương Văn H đi lên quán karaoke H để đánh bi-a, còn Đ dùng điện thoại nhắn tin cho một người tên "Đ" hỏi cầm điện thoại với giá 1.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Đ và Đ hẹn nhau ra khu vực cầu Hạnh phúc thuộc tổ 6B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên. Bị cáo Đ hỏi mượn anh G xe mô tô BKS 24Y1-08927 và điều khiển xe mô tô đến đón bị cáo H và rủ H cùng đi mua ma túy. Bị cáo Đ bảo bị cáo H điều khiển xe mô tô BKS 24Y1-08927 chở đến đầu cầu Hạnh Phúc. Đến nơi Đ nhắn tin cho người đàn ông tên Đ với nội dung Đ đang đợi ở cầu. Sau đó khoảng 10 phút thì người đàn ông tên Đ đi bộ đến gặp Đ. Bị cáo Đ đưa cho người tên Đ một chiếc điện thoại Iphone 6 màu đen và bảo Đ tháo sim ra trả lại. Cùng lúc có 01 người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi lái 01 chiếc ô tô con màu trắng đến chỗ các bị cáo Đ và Hiệt đang đứng, người này bước xuống xe đi về phía Đ và H. Đ liền quay sang nói với Đ và H “Sang cổng nhà nghỉ L có người đưa đồ cho”. Bị cáo H điều khiển xe mô tô chở Đ đến cổng nhà nghỉ L (thuộc tổ B, thị trấn P, huyện B) và đứng đợi khoảng 10 phút thì thấy người đàn ông lái ô tô dừng xe đỗ ở cổng nhà nghỉ. Người này và bị cáo Đ đi vào phòng 101, còn bị cáo H ngồi ở ngoài xe đợi. Tại phòng 101 người đàn ông đưa cho bị cáo Đ 01 (một) gói nhỏ ma túy được gói bằng túi nilon màu vàng. Đ cầm lấy gói ma túy người đàn ông đưa cho giấu xuống dưới đệm giường trong phòng 101. Sau đó Điệp ra gọi H vào, người đàn ông tiếp tục lấy 01 (một) túi nilon chứa ma túy đá đưa cho Đ và ra về. Đ cầm tất cả số ma túy gồm 01 gói bằng nilon màu vàng và 01 (một) túi nilon màu trắng chứa ma túy đá trên tay trái rồi cùng H đi ra chỗ để xe máy. Bị cáo H điều khiển xe chở Đ cầm ma túy ngồi sau đi theo đường quốc lộ 279 hướng xã Y - thị trấn P mục đích để về nhà cùng nhau sử dụng thì gặp lực lượng Công an huyện B yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Bị cáo Đ đã tự giác lấy số ma túy đang cầm trên tay trái ra giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐMT ngày 20/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,79 gam tinh thể vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine và 0,18 gam chất bột khô vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroin.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Hoàng Ngọc Đ và Lương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Ngọc Đ và Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hoàng ngọc Đ và Lương Văn H về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17, điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng ngọc Đ từ 01 năm 06 đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17, điều 58; điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroin sau khi trích 0,05 gam tiến hành giám định, không hoàn lại cơ quan trung cầu và 0,66 gam chất ma túy Methamphetamine sau khi trích 0,13 gam tiến hành giám định, không hoàn lại cơ quan trung cầu.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo bà Liệu Thị N có ý kiến nhất trí với nội dung của bản cáo trạng về tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng ngọc Đ mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, xử phạt bị cáo Lương Văn H mức hình phạt 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Ngày 17/01/2021 các bị cáo Hoàng Ngọc Đ và Lương Văn H đã đến khu vực cầu Hạnh phúc thuộc tổ 6B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên trao đổi với một người đàn ông tên Đ về việc cầm chiếc điện thoại Iphone 6 màu đen với giá 1.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó các bị cáo đến nhà nghỉ L (thuộc tổ 3B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên) và được người đàn ông không quen biết đi ô tô màu trắng (đã gặp các bị cáo ở khu vực cầu Hạnh phúc) đưa cho 01 gói bằng nilon màu vàng và 01 (một) túi nilon màu trắng chứa ma túy đá. Theo kết luận giám định số 41 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ của các bị cáo gồm: 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu vàng có khối lượng là 0,18 gam là loại chất ma túy Heroine; 01 (một) túi nilon màu trắng chứa ma túy đá có khối lượng 0,79 gam là loại chất ma túy Methamphetamine. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân

huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[3] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Bị cáo Hoàng Ngọc Đ là người chủ động, khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đóng vai trò chính trong vụ án. Còn bị cáo Lương Văn H sau khi thấy bị cáo Hoàng Ngọc Đ khởi xướng việc đi mua ma túy bị cáo Đ đã đồng ý và trực tiếp là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo Đ đi mua ma túy nên bị cáo đóng vai trò người giúp sức.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo Yên. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó răn đe, phòng ngừa những hành vi tương tự. Đối với bị cáo Lương Văn H phạm tội khi mới được 17 tuổi 9 tháng 4 ngày nên trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần phải đảm bảo các nguyên tắc của Bộ luật Hình sự khi xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[4] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo Hoàng ngọc Đ có nhân thân xấu, năm 2013 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục theo quyết định số 779 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai, thời hạn 24 tháng, vì đã có hành vi vi phạm pháp luật “trộm cắp tài sản, công nhiên chiếm đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng”, đến nay đã được xóa tiền sự.

Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Đ có ông nội là Hoàng Văn C được tặng thưởng Huy chương kháng chiến giải phóng. Bị cáo Lương Văn H có ông nội là Lương Xuân A được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo không cần thiết phải phạt bổ sung, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,18 gam Heroine sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,13 gam Heroine, và 0,79 gam Methamphetamine sau khi trích giám định còn lại 0,66 gam, đã được tái niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 24Y1-08927 do bị cáo điều khiển để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu anh Hoàng Văn Giáp, trú tại thôn Chiềng 1, xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên. Anh Giáp không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho anh Giáp là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông đi xe ô tô đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên "Đương" cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa:

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo xét thấy là phù hợp.

Về ý kiến của người bào chữa: Xét thấy bị cáo Đ có nhân thân xấu, bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo H giữ vai trò là người giúp sức trong vụ án. Vì vậy mức hình phạt theo đề nghị của người bào chữa đối với hai bị cáo là thấp chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội chưa đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng ngọc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 18/01/2021.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 18/01/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine và 0,66 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được cho vào bì thư in sẵn của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng ngọc Đ và Lương Văn H ngày 17/01/2021, tại tổ 3B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai” .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2021 giữa Công an huyện Bảo Yên và Chi cục Thi hành án huyện Bảo Yên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKS huyện Bảo Yên;
- Công an huyện Bảo Yên;
- Sở tư pháp;
- Các Bị cáo (2), người bào chữa;
- THADS huyện Bảo Yên;
- Lưu HS; TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Anh